

Số: 15/2021/QĐST-DS

*Tháp Mười, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI,  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Phường**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đào Văn Hiến**;  
2/ Ông **Lê Hoàng Thọ**;

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 305/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị B**, sinh năm 1970;  
Địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1978;  
Địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1974;  
Địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả lại cho chị Trương Thị B số tiền nợ chuyển nhượng quyền sử dụng đất còn lại là 64.950.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị B và chị Nguyễn Thị T đồng ý mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trương Thị B đồng ý chịu 1.624.000 đồng (Một triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000652, ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị T đồng ý chịu 1.624.000 đồng (Một triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án: (Vấn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

**Nguyễn Minh Phường**